

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày 24/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

Bà Hoàng Thị Bích Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Ánh Nguyệt- Cán bộ Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Ánh- Kiểm sát viên.

Ngày 24/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 307/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2023/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42A/2023/HSST- QĐHPT ngày 07/11/2023 đối với bị cáo:

Đặng Thái S, sinh năm 2004. Giới tính: Nam. HKTT: **Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình**. Nơi ở: Không nơi ở cố định. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên Chúa giáo. Con ông: **Đặng Văn H**. Con bà: **Bùi Thị N**; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Theo **D** chỉ bản số 452 ngày 25/8/2023 do **công an quận H** cung cấp. Bị cáo đầu thú ngày 23.8.2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Bùi Văn L**, sinh năm 2006; HKTT: **Xóm A B, xã A, huyện Q, Nghệ An**. Nơi ở: 96 **V, T, H, Hà Nội**. Vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp cho người bị hại: Anh **Bùi Văn K**, sinh năm 1970; Địa chỉ: **Xóm A, xã A, huyện Q, Nghệ An**. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Phạm Văn T**- **Công ty L1, Đoàn Luật sư thành phố H**. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24/7/2023 tại quán phở số I V, phường T, H, Hà Nội, **Bùi Văn L** (sinh năm 2006, HKTT: **Xóm B, xã A, huyện Q, tỉnh Nghệ An**) và **Đặng Thái S** (sinh năm 2004, HKTT: **Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình**) làm nhân viên phục vụ tại quán. Trong quá trình làm việc, **S** bê phở cho khách nhưng bị nhầm,

lúc này, **L** nói “mày mù à”, dẫn đến hai bên mâu thuẫn, cãi nhau rồi cả hai tiếp tục làm việc. Khoảng 12h30 phút cùng ngày, sau khi ăn trưa xong **S** nói với **L** “em ơi...vừa nãy em nói gì” thì **L** nói “Tao nói thế, mày thích gì”, **S** tiến lại gần dùng tay phải ôm cổ **L**, **L** dùng tay túm tóc **S** kéo ra nhưng không được. Thấy vậy, **Đặng Duy T1** (sinh năm 2005, HKTT: **Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình**) vào can ngăn dùng tay kéo **S** ra nhưng không được. **S** kéo ngửa **L** ra phía sau, **L** quay người lại định đánh **S** thì **T1** lao vào kéo **L** ra để can ngăn làm cả **L**, **T1** ngã ra đất. Lúc này, **S** dùng tay phải lấy con dao gấp (dài khoảng 10cm, lưỡi dao dài khoảng 6cm, bản rộng khoảng 1,5cm) đã chuẩn bị sẵn từ trước từ trong túi quần của mình ra và đâm về phía bụng của **L**. Thấy vậy, anh **Lê Ngọc M** (SN 2005, HKTT: **Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa**) cùng nhân viên ở quán vào can ngăn, đẩy **S** ra chỗ khác nhưng không được, **S** tiếp tục lao vào dùng dao tiếp tục đâm vào bụng, đùi, tay của **L**, khiến **L** bị thương tích chảy nhiều máu. Sau đó, **S** bỏ ra ngoài lấy xe máy chở **T1** về nhà trọ tại **Đ, H, Hà Nội**. Trên đường đi, **S** vứt con dao trên đường **T**. Sau khi về đến nhà thì **S** một mình bỏ đi khỏi nơi cư trú. Đối với **Bùi Văn L** đã được mọi người đưa đến **Bệnh viện T3** cấp cứu.

Ngày 23/8/2023, **Đặng Thái S** đến Cơ quan CSĐT- **Công an quận H** đầu thú về hành vi cố ý gây thương tích cho **Bùi Văn L**.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 1209 ngày 25/8/2023 của **Trung tâm P**, kết luận về thương tích của **Bùi Văn L**: “*Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.*

1. Các kết quả chính.

1.1. Các vết thương khuỷu tay phải 02%

1.2. Vết thương thượng vị: 01%

1.3. Vết thương vết mổ hố chậu trái: 03%

1.4. Vết mổ Troca vùng rốn, thành bụng trái: 02%

1.5. Vết dẫn lưu: 01%

1.6. Vết thương đùi phải: 01%

1.7. Vết thương gan đã khâu: 31%

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh **Bùi Văn L** tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 24/7/2023 là: 38% (Ba mươi tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại thông tư số 22/2019/TT-BYT.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh **Bùi Văn L** do vật sắc nhọn gây ra.

- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng, biến chứng do các tổn thương gây ra, đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định và ra viện.”

Tại bản cáo trạng số 302/CT/VKS-HS ngày 16/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo **Đặng Thái S** về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, **Đặng Thái S** giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ một phần lỗi của người bị hại. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại để khắc phục hậu quả, người bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ bị ốm đau bệnh tật, hiện bị cáo đang là lao động chính trong gia đình. Gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt **Đặng Thái S** từ 42- 48 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận bồi thường và không có yêu cầu về dân sự nên không xét.

Tại lời nói sau cùng, **Đặng Thái S** đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, **Công an quận H**, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư, người bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/7/2023, tại

quán phở số I V, phường T, H, Hà Nội, Đặng Thái S có hành vi cố ý dùng dao đâm nhiều nhát vào bụng, tay và chân gây thương tích cho anh Bùi Văn L với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 38%. Hành vi của bị cáo Đặng Thái S đã phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây bất bình lo lắng cho nhân dân. Vì vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và làm bài học, răn đe người khác. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra cơ quan công an đầu thú và đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại để khắc phục hậu quả. Người bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Người bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là thanh niên mới trưởng thành, tính tình còn nông nổi, bồng bột. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ bị ốm đau bệnh tật, hiện bị cáo đang là lao động chính trong gia đình. Gia đình bị cáo có ông nội là thương binh, là người có công với cách mạng nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo S có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo S được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và làm bài học răn đe người khác.

[4]. Đối với anh Đặng Duy T1: Quá trình điều tra xác định, T1 thấy S và L xô xát nên tiến đến kéo tay S ra và ôm, kéo L ra để can ngăn S không tiếp tục gây thương tích cho L nữa. T1 không có ý định gây thương tích cho L. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Đặng Duy T1 là có căn cứ.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Bùi Văn L đã được thông báo kết luận giám định và từ chối giám định thương tích bổ sung. Anh L đã được gia đình bị cáo S bồi thường số tiền 80.000.000 đồng (T2 mươi triệu đồng) và toàn bộ chi phí chữa bệnh, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Đặng Thái S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt:

Đặng Thái S 36 (ba sáu) **tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2023.

3. Áp dụng Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo **Đặng Thái S** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THA dân sự quận HBT;
- UBND xã Nam Trung, huyện Tiền Hải, Thái Bình;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Kim Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA